ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

BẢNG GHI ĐIỂM Kiểm Tra

Học kỳ 2 **Năm học** 11-12

MÔN HỌC Đo lường ld & tkế c/việc — Mã MH 214010
Số tín chỉ 2 — Nhóm - tổ A01 - A
Ngày thi 30/03/12 — Phòng thi 403C5 — Tiết thi 2-2
CBGD chính Nguyễn Văn Chung — Mã số CB 0.1143

Tỉ lệ đánh giá: 50 %

Ngày nộp điểm: 12/6/12

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	20904012	Hồ Hoàng	Anh	2		7	Bảy	
2	20904034	Đinh Ngọc	Bảo	2		5,5	Năm rưỡi	
3	20904046	Trần Thị	Bình	1		6	Sáu	
4	20900204	Trần Minh	Cảnh	2		8,5	Tám rưỡi	
5	20904056	Lê Thị Diễm	Châu	1		6	Sáu	
6	20904058	Mai Nguyễn Hoài	Châu	1		7,5	Bảy rưỡi	
7	20900463	Trịnh Hoàng	Dũng	1		8,5	Tám rưỡi	
8	20900387	Lê Bá	Duy	2		6,5	Sáu rưỡi	
9	20900487	Trần Thái	Dương	1		5,5	Năm rưỡi	
10	20904135	Lương Khánh	Đạt	2		5,5	Năm rưỡi	
11	20800474	Chu Anh	Đức	1		6	Sáu	
12	20904169	Trần Mỹ	Hà	1		6	Sáu	
13	20900746	Trương Văn	Hải	2		5	Năm	
14	20900774	Dương Ngọc	Hân	1		5	Năm	
15	20904191	Đinh Quan	Hậu	2		4	Bốn	
16	20901028	Nguyễn Văn	Huy	2		6	Sáu	
17	20901139	Nguyễn Văn	Hữu	1		7,5	Bảy rưỡi	
18	20901145	Nguyễn Đỗ	Kha	2		5	Năm	
19	20901188	Phan Hoàng	Khánh	2		8,5	Tám rưỡi	
20	20904309	Võ Trung	Kiên	1		5	Năm	
21	20901366	Nguyễn Văn	Lệnh	2		7	Bảy	
22	20901451	Ngô Hiếu	Lộc	2	Lộc	7	Bảy	
23	20904367	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	1	Mai	6,5	Sáu rưỡi	
24	20904452	Lê Thị Yến	Nhi	2		6	Sáu	
25	20904469	Nguyễn Lê Xuân	Nữ	1		6	Sáu	
26	20901905	Ngô Xuân	Phát	2		5,5	Năm rưỡi	
27	20902054	Nguyễn Thị Ngọc	Phương	1		7,5	Bảy rưỡi	
28	20904547	Bùi Vĩnh	Tài	2		6,5	Sáu rưỡi	
29	20902460	Hoàng Đức	Thành	2		5	Năm	
30	20902469	Nguyễn Mậu	Thành	1		5,5	Năm rưỡi	

Xem tiếp trang 2

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 07 *tháng* 06 *năm* 2012

Xác nhận BM/Khoa

(Ký và ghi rõ họ tên)

CB Chấm: Nguyễn Văn Chung

(Ký và ghi rõ họ tên)

ẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

BẢNG GHI ĐIỂM

Học kỳ 2 | Năm học 11-12

Tỉ lệ đánh giá: 50 %

Ngày nộp điểm:

MÔN HỌC Kiểm Tra Đo lường ld & tkế c/việc | Mã MH 214010
Số tín chỉ 2 | Nhóm - tổ A01 - A
Ngày thi 30/03/12 | Phòng thi 403C5 | Tiết thi 2-2
CBGD chính Nguyễn Văn Chung | Mã số CB 0.1143

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
31	20902506	Trần Phương	Thảo	2		6	Sáu	
32	20902657	Lưu Ngọc	Thống	2		5,5	Năm rưỡi	
33	20902872	Trần Quốc	Trang	2		5,5	Năm rưỡi	
34	20903000	Phạm Minh	Trung	1		7,5	Bảy rưỡi	
35	20903077	Hoàng Anh	Tuấn	2		8	Tám	
36	20903093	Lưu Minh	Tuấn	1		5	Năm	
37	20904777	Đỗ Công	Tước	1		4	Bốn	
38	20903231	Lê Quốc	Văn	2		7	Bảy	
39	20903288	Huỳnh Đức	Vinh	1		7	Bảy	

Danh sách này có 39 sv. Ngày in 20/03/12

Đề nghị CBGD gởi kết quả chấm thi về PĐT trước ngày 03/06/12

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 01 *tháng* 06 *năm* 2012

Xác nhận BM/Khoa

(Ký và ghi rõ họ tên)

CB Chấm: Nguyễn Văn Chung

(Ký và ghi rõ họ tên)

ẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

BẢNG GHI ĐIỂM Kiểm Tra Học kỳ 2 Năm học 11-12

MÔN HỌC Đo lường ld & tkế c/việc — Mã MH 214010
Số tín chỉ 2 — Nhóm - tổ A01 - B
Ngày thi 30/03/12 Phòng thi 401C5 — Tiết thi 2-2
CBGD chính Nguyễn Văn Chung — Mã số CB 0.1143

Tỉ lệ đánh giá: 50 %

Ngày nộp điểm:

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	20904022	Nguyễn Thị Huyền	Anh	2	Anh	5,5	Năm rưỡi	
2	20904146	Phan Duy	Đoan	1	Đoan	6	Sáu	
3	20904159	Tống Trường	Giang	2	Giang	5	Năm	
4	20904172	Lê Phan Phú	Hải		Phú Hải	6,5	Sáu rưỡi	
5	20904208	Võ Quốc	Hiệp	2	Hiệp	5,5	Năm rưỡi	
6	20904220	Nguyễn Huy	Hoàn	2	Hoàn	5	Năm	
7	20904223	Nguyễn Huy	Hoàng	1	Hoàng	4,5	Bốn rưỡi	
8	20904267	Dương Thu	Hương	1	Hương	6	Sáu	
9	20904285	Lê Hoàng Vĩnh	Khánh	2	Khánh	7,5	Bảy rưỡi	
10	20904301	Nguyễn Giang	Khoa		Khoa	13		Vắng
11	20904345	Trịnh Thị Thanh	Loan	1	Loan	8,5	Tám rưỡi	
12	20904365	Đỗ Thị Phương	Mai	2	Mai	6	Sáu	
13	20904387	Lâm Trần Hải	Nam	1	Nam	5,5	Năm rưỡi	
14	20904391	Nguyễn Quốc	Nam	2	Nam	7	Bảy	
15	20904399	Dương Kim	Ngân	1	Ngân	8	Tám	
16	20904403	Nguyễn Thị Thúy	Ngân	2	Ngân	7,5	Bảy rưỡi	
17	20904405	Nguyễn Bùi Quân	Nghi	1	Nghi	7,5	Bảy rưỡi	
18	20904464	Nguyễn Thị ái	Như	2	Như	7	Bảy	
19	20904471	Huỳnh Bình Song	Oanh	1	Oanh	7,5	Bảy rưỡi	
20	20904477	Huỳnh Thanh	Phong	2	Phong	7	Bảy	
21	20904489	Bùi Thị Linh	Phương	2	Phương	5	Năm	
22	20904504	Đỗ Thị	Phượng	1	Phượng	6,5	Sáu rưỡi	
23	20904524	Lương Trọng	Quyền	1	Quyền	6	Sáu	
24	20904595	Phùng Văn	Thành	1	Thành	6	Sáu	
25	20904631	Nguyễn Đắc	Tho	2	Tho	6,5	Sáu rưỡi	
26	20904629	Phan Thị Ngọc	Thoa	1	Thoa	7	Bảy	
27	20904636	Nguyễn Văn	Thông	2	Thông	5	Năm	
28	20904639	Tạ Thị Kim	Thu	1	Thu	5,5	Năm rưỡi	
29	20904653	Võ Thị Diễm	Thúy	2	Thúy	8,5	Tám rưỡi	
30	20904678	Hàng Lê Quốc	Toàn	1	Toàn	3,5	Ba rưỡi	

Xem tiếp trang 2

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 07 *tháng* 06 *năm* 2012

Xác nhận BM/Khoa

(Ký và ghi rõ họ tên)

CB Chấm: Nguyễn Văn Chung

(Ký và ghi rõ họ tên)

ẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

BẢNG GHI ĐIỂM

Học kỳ 2 — Năm học 11-12

Tỉ lệ đánh giá: 50 %

Ngày nộp điểm:

MÔN HỌC: Kiểm Tra Đo lường ld & tkế c/việc — Mã MH: 214010
Số tín chỉ: 2 — Nhóm - tổ: A01 - B
Ngày thi: 30/03/12 — Phòng thi: 401C5 — Tiết thi: 2-2
CBGD chính: Nguyễn Văn Chung — Mã số CB: 0.1143

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
31	20904684	Nguyễn Đức	Trang	2		6,5	Sáu rưỡi	
32	20904699	Trần Minh	Triết	1		7	Bảy	
33	20904717	Đỗ Thành	Trung	2		6,5	Sáu rưỡi	
34	20904737	Trần Thanh	Trực	1		7	Bảy	
35	20904749	Phạm Anh	Tuấn	2		6,5	Sáu rưỡi	
36	20904751	Trần Văn	Tuấn	1		6,5	Sáu rưỡi	
37	20904756	Nguyễn Thị Kim	Tuyến	2		5	Năm	
38	20904798	Nguyễn Nhất	Vinh	1		6,5	Sáu rưỡi	
39	20904810	Nguyễn Ngọc	Vũ	2		7,5	Bảy rưỡi	

Danh sách này có 39 sv. Ngày in 20/03/12

Đề nghị CBGD gởi kết quả chấm thi về PĐT trước ngày 03/06/12

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 07 *tháng* 06 *năm* 2012

Xác nhận BM/Khoa

(Ký và ghi rõ họ tên)

CB Chấm: Nguyễn Văn Chung

(Ký và ghi rõ họ tên)

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

BẢNG GHI ĐIỂM Kiểm Tra Học kỳ 2 Năm học 11-12

MÔN HỌC Đo lường ld & tkế c/việc Mã MH 214010
Số tín chỉ 2 Nhóm - tổ A01 - C
Ngày thi 30/03/12 Phòng thi 401C5 Tiết thi 2-2
CBGD chính Nguyễn Văn Chung Mã số CB 0.1143

Tỉ lệ đánh giá: 50 %

Ngày nộp điểm:

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	20800325	Trần Hoàng	Duy	2		6	Sáu	
2	20804274	Lê Ngọc	Hùng	1		5,5	Năm rưỡi	
3	20704209	Phan Nhật	Huy	1		4	Bốn	
4	20904481	Nguyễn Đình	Phú	1		8	Tám	
5	20904511	Nguyễn Cường Duy	Quang	2		7	Bảy	
6	20904556	Đoàn Nguyễn Phương	Tâm	1		8,5	Tám rưỡi	
7	20904567	Đỗ Minh	Tân	2		6,5	Sáu rưỡi	

Danh sách này có 7 sv. Ngày in 20/03/12

Đề nghị CBGD gởi kết quả chấm thi về PĐT trước ngày 03/06/12

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 07 *tháng* 06 *năm* 2012

Xác nhận BM/Khoa

(Ký và ghi rõ họ tên)

CB Chấm: Nguyễn Văn Chung

(Ký và ghi rõ họ tên)